

Bản án số: 446/2017/HSPT

Ngày: 28/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân
2. Bà Quách Thanh Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 368/2017/HSPT ngày 06/7/2017 đối với bị cáo Nguyễn L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn L; sinh ngày 03/11/1993; tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: Số 240/124/42 đường L, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Không; con ông P và bà H; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Tấn Lợi: Luật sư T – Công ty Luật TNHH T & cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 5 và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2013 Nguyễn L làm công cho cửa hàng mua bán phụ tùng xe ô tô Khánh Toàn của ông Hải tại địa chỉ số 191 đường BT, Phường X, Quận

C, Thành phố Hồ Chí Minh. L biết ông H dành tiền tiết kiệm trong heo đất để trên nóc tủ lạnh, L nảy sinh ý định trộm cắp, trưa ngày 16/12/2016 Lợi đi mua con heo đất màu đỏ giống với heo đất đựng tiền của ông H, rồi lên đem về trao đổi lấy con heo đất đựng tiền, giấu vào thùng giấy rồi làm việc bình thường. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày sau khi hết giờ làm, L lấy thùng giấy đựng heo đất đem ra xe mô tô chở về nhà. Trên đường đi, Lợi dừng xe trước nhà số 152 Chợ X, Phường B, Quận D đập vỡ heo đất lấy tiền bỏ vào bao xộp màu đen treo trên xe, mảnh heo đất và thùng giấy bỏ lại rồi đi về nhà. Đến ngày 01/01/2017, ông H đập con heo đất thì phát hiện số tiền tiết kiệm trong con heo đất đã bị mất, chỉ còn lại 3.000.000 đồng, ông H trình báo công an Phường X, Quận D.

Qua điều tra Nguyễn L đã khai nhận hành vi trộm cắp như đã nêu trên. Số tiền bị cáo L chiếm đoạt là 75.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 62/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 45 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/6/2017, bị cáo Nguyễn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 do bị cáo chưa gây thiệt hại và gây thiệt hại không lớn, bị cáo là lao động chính, cha bị tai nạn, mẹ bị bệnh nặng. Từ khi bị xét xử sơ thẩm bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật ở địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Viện kiểm sát đối đáp: Luật sư đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là không đúng do bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Điều 47 Bộ luật hình sự là đã xem xét toàn diện vụ án nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và phù hợp với các căn cứ khác có trong hồ sơ. Đã có đủ cơ sở xác định: Trong thời gian làm tại nhà ông H, bị cáo thấy trong con heo đất đựng tiền tiết kiệm của ông H nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định này, L mua con heo đất đem về trao đổi lấy con heo đất đựng tiền của ông H, giấu vào thùng giấy. Hết giờ làm việc bị cáo mang về đập vỡ lấy tiền. Tổng cộng số tiền chiếm đoạt là 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn L làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Nguyễn L về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân từ trước tới nay chưa có tiền án, tiền sự, người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 47 xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là thỏa đáng. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết hoàn cảnh gia đình khó khăn, có cha bị tai nạn, mẹ bị bệnh nặng, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm. Mặt khác, bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, có nơi cư trú và nghề nghiệp ổn định và cũng cần xem xét nguyên nhân, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của bị cáo. Xét thấy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương cũng đủ để răn đe, đồng thời giáo dục bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, thấy có đủ căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và chấp nhận lời bào chữa của Luật sư.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn L, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1,2 Điều 60 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn L 01 (một) năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn L cho Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo Nguyễn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Tòa án nhân dân Quận 5; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Chi Cục THA Quận 5; (1)
- VKSND quận Thủ Đức; (2)
- Công an Quận 5; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Châu